

Số: /BC-UBND Triệu Sơn, ngày tháng năm 2022.

## **BÁO CÁO**

### **Việc thực hiện các chính sách về hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19**

Thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021, Nghị quyết 116/NQ-CP ngày 24/9/2021, Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

##### **1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên, dân số**

- Triệu Sơn là huyện đồng bằng - bán sơn địa nằm ở phía tây - nam của châu thổ sông Mã - sông Chu tỉnh Thanh Hóa, cách trung tâm Thành phố Thanh Hóa 20 km về phía Tây (theo Quốc lộ 47), tiếp giáp giữa các huyện đồng bằng với các huyện miền núi của tỉnh.

- Phía Bắc giáp huyện Thọ Xuân, Thiệu Hóa;
- Phía Nam giáp huyện Như Thanh, Nông Cống;
- Phía Đông giáp huyện Đông Sơn;
- Phía Tây giáp huyện Thường Xuân và Thọ Xuân.

Địa hình của huyện thấp dần về phía Bắc, nghiêng từ Tây Bắc xuống Đông Nam; huyện có dãy núi Nưa với đỉnh cao nhất 538m so với mặt nước biển, nơi đây có khoáng sản quý hiếm đó là quặng Cromít, đây là nơi duy nhất trong nước có mỏ kim loại quý hiếm này ở vùng Cổ Định (nay thuộc Thị trấn Nưa) chính là một trung tâm khai thác từ thời Pháp thuộc cho đến nay; có 2 con sông nội địa chảy qua là sông Hoàng và sông Nhôm (hai nhánh của sông Yên) với chiều dài 75,04 km.

Tổng diện tích đất tự nhiên 29.004 ha, trong đó đất sản xuất nông nghiệp 13.683,53 ha, đất lâm nghiệp 4.881 ha, đất nuôi trồng thủy sản và đất nông nghiệp khác 718,82 ha, còn lại là các loại đất khác.

Dân số toàn huyện 204.379 người, gồm ba dân tộc chủ yếu sinh sống; dân tộc Kinh có 196.563 người, chiếm 96,18%; dân tộc Mường có 4.365 người, chiếm 2,14%; dân tộc Thái có 3.236 người, chiếm 1,58% và dân tộc khác là 215 người, chiếm 0,14% (là huyện có dân số lớn thứ tư toàn tỉnh).

- Hiện nay trên địa bàn huyện có 34 đơn vị hành chính, trong đó có 32 xã và 2 thị trấn; là một trong 3 đơn vị cấp huyện có số đơn vị hành chính nhiều nhất tỉnh sau huyện Hoàng Hóa có 37 đơn vị và bằng Thành phố Thanh Hóa có 34 đơn vị.

## **2. Tình hình lao động trên địa bàn**

- Toàn huyện có 131.737 người trong độ tuổi lao động, trong đó có 121.952 người đang làm việc trong các nền kinh tế.

- Tổng số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có sử dụng lao động: 527 đơn vị; tổng số người lao động: 20.114 người, trong đó số người thuộc đối tượng bắt buộc phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 19.279 người.

- Số đơn vị, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 436 đơn vị. Số người đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN trên địa bàn: 19.279 người.

## **3. Tình hình, diễn biến dịch Covid-19; hoạt động phòng, chống dịch covid-19 trên địa bàn**

### *3.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo:*

Trước tình hình dịch xảy ra ở mức độ nghiêm trọng, ảnh hưởng đến đời sống xã hội trong cả nước nguy cơ xâm nhập bùng phát dịch trên địa bàn huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Quyết định số 622-QĐ/HU ngày 28/8/2021 về kiện toàn Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện, kèm theo 5 Quyết định thành lập 5 Tiểu ban thuộc Ban chỉ đạo; Thông báo số 347-TB/HU ngày 01/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân công các đồng chí lãnh đạo huyện, các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 huyện theo dõi, chỉ đạo các xã, thị trấn, Phương án thực hiện giãn cách xã hội trên địa bàn huyện để phòng, chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ (*Trong tình huống phải thực hiện giãn cách xã hội*); đồng thời ban hành 5 phương án của 5 Tiểu ban thuộc Ban chỉ đạo huyện để sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh nếu phải thực hiện giãn cách xã hội.

Để chỉ đạo giải quyết kịp thời các tình huống trong phòng chống dịch trên địa bàn huyện, Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng; huy động cả hệ thống chính trị; đề cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép; Đảm bảo sự thống nhất trong triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của các xã thị trấn trong kiểm soát tình hình dịch bệnh, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội và đời sống sinh hoạt của nhân dân, Ban chỉ đạo

phòng, chống dịch của huyện thực hiện giao ban báo cáo với Thường trực Huyện ủy 2 lần/ tuần để nắm bắt tình hình dịch bệnh, các biện pháp đã triển khai, thống nhất chỉ đạo công tác phòng chống dịch trên địa bàn huyện, và giao ban đột xuất khi cần thiết, Ban chỉ đạo từ huyện đến xã, thị trấn phân công thường trực 24/24;

Tính từ 27/04/2021 đến nay huyện đã ban hành 376 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phòng chống dịch, trong đó Huyện ủy, Huyện ủy ban hành 66 văn bản chỉ đạo và kết luận, Ban chỉ đạo phòng chống dịch, UBND huyện ban hành 310 văn bản.

### 3.2. Về tình hình dịch bệnh

- Trước ngày 27/4/2021 trên địa bàn huyện không phát hiện ca bệnh Covid-19 nào.

- Từ ngày 27/4/2021 đến nay

+ Toàn huyện ghi nhận 28.602 ca bệnh Covid-19. Trong đó : Điều trị tại nhà: 25.544 bệnh nhân.

+ Số ca bệnh nhập viện điều trị tại Bệnh viện COVID-19 huyện: 2.913, Số bệnh nhân chuyển Bệnh viện tỉnh cộng dồn 105, Số bệnh nhân khỏi ra viện 2.808;

+ Tổng số ca tử vong cộng dồn: 09 ( *Thái Hòa 01; Thị Trấn Triệu Sơn 03; Hợp Tiến 02; Thị Trấn Nưa 01; Dân Quyền 01; Xuân Thọ 01*).

- Triển khai chiến dịch tiêm chủng Vắc xin phòng Covid-19:

\* Đối tượng từ 18 tuổi trở lên: 146.999, có mặt tại địa phương: 129.448;

+ Số người tiêm mũi 1: 128.866/129.448, tỷ lệ 99,55%.

+ Số người tiêm mũi 2: 128.837/129.448, tỷ lệ 99,53%.

+ Số người tiêm mũi nhắc lại lần 1: 125.646/129.448, tỷ lệ 97.06%.

+ Số người tiêm mũi nhắc lại lần 2: 5546/62.381, tỷ lệ 8.89%

\* Đối tượng từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi: 16.143

+ Số người tiêm mũi 1: 16.132/16.143, tỷ lệ 99.98%.

+ Số người tiêm mũi 2: 16.116/16.143, đạt tỷ lệ: 99,8%.

+ Số người tiêm mũi nhắc lại lần 1: 7.699/16.143, tỷ lệ: 47.69%

\* Đối tượng từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi: 24.794

+ Số người tiêm mũi 1: 20.067/24.794; tỷ lệ: 80,93%

+ Số người tiêm mũi 2: 10.883/24.794; tỷ lệ: 43,89%.

- Công tác giám sát, điều tra, truy vết được triển khai một cách đồng bộ, chủ động, kịp thời phát hiện, kiểm soát, khống chế, xử lý các yếu tố nguy cơ, xử lý các ổ dịch triệt để, không để dịch lây lan rộng ra cộng đồng, việc quản lý người từ vùng dịch về địa phương được quan tâm chỉ đạo, triển khai sâu rộng,

chặt chẽ, kịp thời phát hiện tổ chức điều tra, truy vết thân tộc, truy vết đến đầu tổng hợp, báo báo và áp dụng ngay các biện pháp tương ứng với từng đối tượng, từng mức độ nguy cơ, đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy định trong phòng chống dịch Covid -19 trên địa bàn, trong đó đã và đang kiểm soát, xử lý triệt để.

## **II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

### **1. Công tác ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo**

Huyện ủy Triệu Sơn đã ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện, đồng thời ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn huyện.

*(Chi tiết tại Phụ lục I)*

### **2. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc chỉ đạo thực hiện**

- UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 27/7/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP, trong đó xác định rõ trách nhiệm của các phòng, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, hiệu quả, thiết thực; đồng thời, Kế hoạch là cơ sở để đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg trên địa bàn huyện; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong việc triển khai thực hiện chính sách trên địa bàn huyện theo phương châm quyết liệt, hiệu quả, đảm bảo chính sách hỗ trợ được kịp thời đến tay người lao động, người sử dụng lao động.

- UBND huyện đã đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Liên đoàn Lao động huyện, các đoàn thể cấp huyện, Hiệp hội doanh nghiệp huyện tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, thông tin đến các thành viên, hội viên về nội dung chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này, đồng thời phối hợp với các cơ quan chức năng giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg trên địa bàn huyện.

### **3. Công tác tuyên truyền phổ biến**

UBND huyện đã chỉ đạo chỉ đạo Trung tâm Văn hóa Thông tin - Thể thao và Du lịch huyện thực hiện các bản tin trên hệ thống phát thanh, bài đăng trên Cổng thông tin điện tử huyện tuyên truyền về nội dung, đối tượng, thủ tục, phương thức hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021, Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021, Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ và các Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn; Kế hoạch 174/KH-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa và Kế hoạch số

4362/KH-UBND của UBND huyện; đồng thời chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, văn bản Trung ương, của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân, người lao động được biết và thực hiện.

#### **4. Việc thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh**

UBND huyện đã thông báo đến UBND các xã, thị trấn, các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn huyện đầu mối tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân, doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn, bao gồm số điện thoại của đồng chí Trưởng phòng Lao động - TBXH là thành viên thường trực của Ban chỉ đạo thực hiện và 01 đồng chí chuyên viên phụ trách thực hiện chính sách. Đồng thời người dân có thể phản ánh đến số điện thoại của đồng chí Chủ tịch UBND huyện là Trưởng Ban chỉ đạo và đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện là Phó trưởng Ban chỉ đạo; các số điện thoại này phải mở 24/24 để tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân, doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn.

#### **5. Kinh phí thực hiện hỗ trợ**

UBND huyện Triệu Sơn đã thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng bằng nguồn cải cách tiền lương.

#### **6. Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực hiện các Nghị quyết.**

##### *6.1. Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán*

Từ ngày 28/02/2022 đến ngày 04/3/2022, Kiểm toán Nhà nước khu vực XI đã thực hiện kiểm toán chuyên đề về việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ của tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn 2020-2021.

Kết thúc đợt kiểm toán, Kiểm toán Nhà nước khu vực XI kiến nghị UBND huyện Triệu Sơn thu hồi 2.736.000 đồng kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết 42/NQ-CP do hết nhiệm vụ chi.

##### *6.2. Giải quyết khiếu nại, tố cáo*

Đến thời điểm báo cáo, huyện Triệu Sơn chưa có đơn khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ.

#### **7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo**

Trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND huyện đã thực hiện chế độ báo cáo tiến độ triển khai định kỳ đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, đồng thời báo cáo hàng ngày trên cổng thông tin điện tử: [baocaochinhphu.gov.vn](http://baocaochinhphu.gov.vn).

#### **8. Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc giám sát triển khai, thực hiện hỗ trợ.**

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Liên đoàn Lao động huyện, các đoàn thể cấp huyện, Hiệp hội doanh nghiệp huyện tăng cường công tác tuyên truyền, phổ

biển, thông tin đến các thành viên, hội viên về nội dung chính sách hỗ trợ, đồng thời phối hợp với các cơ quan chức năng giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP trên địa bàn huyện.

### **III. VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG GẶP KHÓ KHĂN DO ĐẠI DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN**

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 4362/KH-UBND ngày 27/7/2021 về việc Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó nêu rõ trách nhiệm của các phòng, ngành trong việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức chi trả theo quy định; kết quả triển khai thực hiện như sau:

#### **1. Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (Biểu số 01, 01a)**

Toàn huyện có 241 doanh nghiệp, đơn vị, hộ kinh doanh cá thể với 14.764 lao động được giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, với tổng số tiền giảm mức đóng là 3.117.869.226 đồng (Thời điểm 20/7/2022).

Cơ quan BHXH huyện trực tiếp thực hiện giảm mức đóng cho các doanh nghiệp, đơn vị, hộ kinh doanh cá thể.

#### **2. Tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất (Biểu số 02, 02a)**

Không có đối tượng

#### **3. Hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động (Biểu số 03)**

Không có đối tượng

#### **4. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương (Biểu số 04, 04a)**

Quyết định phê duyệt số 1221/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện Triệu Sơn.

Số lao động được hỗ trợ: 3 lao động, số tiền 10.565.000 đồng.

#### **5. Hỗ trợ người lao động ngừng việc (Biểu số 05, 05a)**

Quyết định phê duyệt số 1220/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện Triệu Sơn.

Số lao động được hỗ trợ: 1.044 lao động, số tiền 1.615.000.000 đồng.

#### **6. Hỗ trợ đối với trẻ em và người phải điều trị nhiễm COVID-19, thực hiện cách ly y tế (Biểu số 07, 07a)**

Quyết định phê duyệt số 1223/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện Triệu Sơn

6.1. Chính sách hỗ trợ người điều trị Covid-19, cách ly y tế; hỗ trợ thêm đối với trẻ em:

Số người được hỗ trợ: 5.958 người với số tiền: 6.424.760.000 đồng.

6.2. Chính sách hỗ trợ thêm đối với người cao tuổi, người khuyết tật:

Số người được hỗ trợ: 59 người với số tiền: 59.000.000 đồng.

**7. Hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do); đối tượng đặc thù của địa phương (Biểu số 09, 09a)**

Số lao động được hỗ trợ: 945 người với số tiền 778.100.000 đồng.

*Trong đó:*

- Quyết định số 5740/QĐ-UBND ngày 30/09/2021 của UBND huyện Triệu Sơn phê duyệt cho 15 người với số tiền 11.250.000 đồng.

- Quyết định số 6358/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Triệu Sơn phê duyệt cho 10 người với số tiền 7.500.000 đồng.

- Quyết định số 6458/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của UBND huyện Triệu Sơn phê duyệt cho 11 người với số tiền 8.250.000 đồng.

- Quyết định số 6970/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND huyện Triệu Sơn phê duyệt cho 34 người với số tiền 26.000.000 đồng.

- Quyết định số 7335/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND huyện Triệu Sơn phê duyệt cho 154 người với số tiền 116.200.000 đồng.

- Quyết định số 8126/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện Triệu Sơn phê duyệt cho 72 người với số tiền 54.500.000 đồng.

- Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện Triệu Sơn phê duyệt cho 649 người với số tiền 554.400.000 đồng.

**8. Hỗ trợ hộ kinh doanh và những người bán hàng rong, quà vật, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ (Biểu số 10, 10a)**

Số hộ kinh doanh được hỗ trợ: 190 hộ với số tiền 570.000.000 đồng.

*Trong đó:*

- Quyết định số 3842/QĐ-UBND ngày 02/10/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt cho 48 hộ kinh doanh với số tiền 144.000.000 đồng.

- Quyết định số 4247/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt cho 03 hộ kinh doanh với số tiền 9.000.000 đồng.

- Quyết định số 8127/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện Triệu Sơn phê duyệt cho 08 hộ kinh doanh với số tiền 24.000.000 đồng.

- Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện Triệu Sơn phê duyệt cho 131 hộ kinh doanh với số tiền 393.000.000 đồng.

### **9. Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp (Biểu số 12, 12a)**

Số lao động được hỗ trợ: 13.463 lao động với số tiền là: 28.682.250.000 đồng.

### **10. Giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động (Biểu số 13)**

Số đơn vị được giảm: 218 đơn vị, số lao động được hỗ trợ: 14.182 lao động với số tiền là: 5.165.642.490 đồng.

## **V. ĐÁNH GIÁ, KIẾN NGHỊ**

### **1. Thuận lợi**

- Huyện ủy, UBND huyện đã chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ của Chính phủ, của tỉnh cho người lao động, người sử dụng lao động và nhân dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

- Trong quá trình thực hiện đã tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân, các công ty, doanh nghiệp và người lao động được biết và đồng thuận thực hiện.

- Công tác xét duyệt hồ sơ được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tính chính xác, đúng người, đúng chế độ.

- MTTQ huyện đã chỉ đạo các tổ chức thành viên và MTTQ các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về các nội dung chính sách hỗ trợ; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia giám sát việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho người dân trên địa bàn huyện.

- Trong và sau quá trình triển khai thực hiện, chưa phát hiện có trường hợp lợi dụng chính sách nhà nước để trục lợi cá nhân; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

### **2. Khó khăn, vướng mắc**

- Do số lượng đối tượng của huyện đông, cụ thể: Người lao động ngừng việc 1.044 người, lao động không có giao kết hợp đồng lao động 945 người, Người là F1, F0 phải điều trị cách ly y tế 4.295 người,... vì vậy công tác tiếp nhận, đối chiếu, xét duyệt hồ sơ đòi hỏi thời gian dài hơn.

- Mặt khác, do người dân và người lao động của huyện Triệu Sơn bị ngừng việc, cách ly y tế vào dịp cuối năm (Tháng 12) trong khi quy định tại các Quyết định của Thủ tướng việc tiếp thu hồ sơ chậm nhất đến ngày 31/01/2021 (vào dịp Tết Nguyên đán cổ truyền) nên nhiều đối tượng nộp hồ sơ để kịp thời hạn nhưng chưa đầy đủ thủ tục, vì vậy cần phải có thêm thời gian để đối tượng bổ sung hồ sơ, đảm bảo đối tượng được hỗ trợ.

Trên đây là kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ của Trung ương và địa phương cho các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn



huyện theo nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ. UBND huyện báo cáo đề Sở Lao động - TBXH tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Sở Lao động - TBXH (đề b/c);
- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Lưu VT, LĐTĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Trung**